

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM BÔI
TỈNH HOÀ BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2025/HS - ST
Ngày 12 - 6 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BÔI - HOÀ BÌNH

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Kiều Quang Dự

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quách Đình Hạnh và Ông: Ngô Trung Tính

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Bình Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLST - HS ngày 05 tháng 5 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 19/2025/QĐXXST - HS, ngày 29 tháng 5 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Văn M**, sinh ngày 01/01/1995; tại: Huyện K - Hòa Bình; Nơi cư trú: Xóm Ch, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Mường; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Bùi Văn K, sinh năm 1972 và bà: Quách Thị M, sinh năm 1974; Vợ, con: Chưa; Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 02 tiền án.

+ Bản án số: 332/2019/HSST ngày 27/11/2019 của TAND quận Long Biên, TP Hà Nội. Xử phạt Bùi Văn M 18 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 31/12/2020.

+ Bản án số: 21/2022/HSST ngày 30/5/2022 của TAND huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của BLHS. Xử phạt Bùi Văn M 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/10/2023.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2024 được trích xuất có mặt có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh: Bùi Văn L, sinh năm 1996 - Vắng mặt

Nơi cư trú: Xóm V, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 17/12/2024 Bùi Văn M, điều khiển xe Mô tô BKS: 28S1 - 6706 trên trường đi làm về nhà, khi đến đỉnh dốc Chồng Mâm, thuộc địa phận xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình thì gặp một người đàn ông không quen biết đang hỏng xe dừng tại lề đường, thấy vậy M dừng lại hỏi thăm và nói chuyện với người này, người này hỏi M có đi qua xã Nuông Dăm, huyện Kim Bôi không, M trả lời là không nhưng nếu có việc gì gấp thì M sẽ giúp. Người đàn ông này đưa cho Minh 01 bao tải hàng và nhờ M chuyển xuống Nuông Dăm, M có hỏi người này về bao tải hàng, người đàn ông trả lời M “đó là pháo, không có gì to tát đâu” M hỏi người đàn ông “em giúp anh thì anh trả công thế nào” người này trả lời “chờ giúp thì trả công là 600.000 đồng, khi đến cầu Nuông Dăm sẽ có người nhận hàng và trả công” M đồng ý, khoảng 19 giờ cùng ngày khi M chở bao tải bên trong có chứa pháo nổ đi đến đoạn đường 449 thuộc địa phận xóm Ba Lầm, xã Nuông Dăm thì Công an huyện Kim Bôi và Công an xã Nuông Dăm bắt quả tang cùng vật chứng.

- Vật chứng thu giữ:

+ 39 (Ba mươi chín) đoạn ống hình trụ tròn, chiều cao trung bình khoảng 15cm, đường kính trung bình khoảng 15cm. Tất cả các cuộn giấy trên đều được bịt kín hai đầu, một đầu ống có gắn 01 sợi giây màu trắng, chiều trung bình khoảng 05cm, phần vỏ bên ngoài được dán bằng băng dính màu đỏ.

+ 01 xe Mô tô nhãn hiệu HONDA BKS: 28S1 - 6706 xe đã qua sử dụng.

+ 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu xanh, cũ đã qua sử dụng.

+ 01 Bao tải màu cam cũ đã qua sử dụng.

- Kết luận giám định số: 10046/KL - KTHS ngày 20/12/2024 của Viện khoa học Hình sự - Bộ công an kết luận: Các mẫu vật gửi giám định đều là pháo nổ, khối lượng pháo nổ là 10kg (*Mười kilôgam*). Mẫu cần giám định đã sử dụng hết để thực hiện giám định nên không hoàn trả.

Đối với người đàn ông đã thuê Bùi Văn M đã chở pháo nổ đến ngày 17/12/2024 do M không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để truy tìm và xử lý đối với người này.

Cáo trạng số: 17/CT - VKSKB ngày 05/5/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố bị cáo Bùi Văn M về tội Vận chuyển hàng cấm, quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát, giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử (*HĐXX*) tuyên bố bị cáo Bùi Văn M, phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

- Áp dụng điểm 1 khoản 2 Điều 191, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

+ Xử phạt Bùi Văn M từ 24 đến 30 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam.

- Về vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 BLHS và Điều 106 BLTTHS.

+ Trả lại cho anh Bùi Văn L: 01 xe Mô tô nhãn hiệu HONDA BKS: 28S1 - 6706 là tài sản hợp pháp của anh, anh chỉ cho bị cáo mượn làm phương tiện đi làm, không biết bị cáo dùng vào việc phạm tội.

+ Trả lại cho bị cáo Bùi Văn M: 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 màu xanh, do không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

+ 01 Bao tải màu cam cũ đã qua sử dụng, không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là lao động tự do thu nhập không ổn định, không có tài sản nên không phạt tiền bổ sung, quy định tại khoản 4 Điều 191 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn M, khai nhận hành vi của mình như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo đồng ý với với tội danh, điều khoản Viện kiểm sát truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng đối với bị cáo, bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được thời hạn tù nhẹ nhất.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong hồ sơ và đơn xin xét xử vắng mặt chiếc xe Mô tô nhãn hiệu HONDA BKS: 28S1 - 6706, anh L cho bị cáo mượn anh không biết bị cáo dùng chở hàng cấm, anh đề nghị được nhận lại chiếc xe.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về hành vi, Quyết định Tố tụng:* Cơ quan điều tra huyện Kim Bôi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã được thực hiện theo đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng trình tự thủ tục, theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] *Về hành vi của bị cáo:* Tại phiên tòa bị cáo Bùi Văn M khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định, lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra công khai tại phiên tòa. HĐXX xét thấy: Khoảng 18 giờ ngày 17/12/2024 Bùi Văn M, điều khiển xe Mô tô BKS: 28S1 - 6706 trên đường đi làm về nhà, khi đến đỉnh dốc Chông Mâm, thuộc xã Kim Lập, huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình, M được người đàn ông không quen biết thuê chở 01 bao tải bên trong có chứa pháo nổ, tiền công 600.000 đồng, M dùng xe Mô tô BKS: 28S1 - 6706 chở số

pháo trên đến địa điểm người đàn ông thuê là cầu Nuông Dăm, thuộc xã Nuông Dăm, đến khoảng 19 giờ cùng ngày khi M đang chở bao tải bên trong có chứa pháo nổ đi đến đoạn đường thuộc địa phận xóm Ba Lâm, xã Nuông Dăm, huyện Kim Bôi thì bị Công an huyện Kim Bôi và Công an xã Nuông Dăm bắt quả tang thu giữ 39 quả pháo nổ có khối lượng 10kg (*Mười kilôgam*).

Hành vi của bị cáo Bùi Văn M, chở thuê pháo nổ có khối lượng 10kg đã cấu thành tội Vận chuyển hàng cấm, do bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích ngày 17/12/2024 bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý, nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, đây là tình tiết định khung quy định tại điểm 1 khoản 2 Điều 191 của BLHS.

Như vậy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] *Xét tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:*

- Bị cáo Bùi Văn M là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của vận chuyển 10kg pháo nổ mục đích để hưởng lợi bất chính 600.000 đồng, tính chất của hành vi đơn giản nhưng gây nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp pháp luật cấm, đã xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội và quản lý nhà nước về hàng hóa, gây mất trật tự trị an tại địa phương.

- Về nhân thân bị cáo đã 02 lần bị Tòa án kết án, đã tái phạm chưa được xóa án tích, thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm.

- Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ là trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần áp dụng cho bị cáo.

- Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. HĐXX xét thấy cần thiết phải xử phạt tù giam một thời hạn nhất định đối với bị cáo Bùi Văn M, theo quy định tại Điều 38 của Bộ luật Hình sự, để giáo dục bị cáo có ý thức tuân theo pháp luật, các quy tắc của cuộc sống, giúp bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về thời hạn phạt tù là có căn cứ được HĐXX chấp nhận.

- Về vật chứng thu giữ:

- + 01 Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A57 cũ màu xanh, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, nên được trả lại cho bị cáo Bùi Văn M.

- + 01 Bao tải màu cam cũ đã qua sử dụng không có giá trị nên tịch thu tiêu hủy.

- + 01 Xe mô tô nhãn hiệu HONDA BKS: 28S1 - 6706 của anh Bùi Văn L cho Minh mượn, anh không biết M sử dụng vào việc phạm tội, anh đề nghị được

trả lại chiếc xe. HĐXX xét thấy đây là tài sản hợp pháp của anh nên trả lại cho anh, theo quy định tại Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét điều kiện kinh tế của bị cáo là lao động tự do, bản thân không có tài sản, do vậy không áp dụng phạt tiền bổ sung đối với bị cáo, quy định tại khoản 4 Điều 191 của BLHS.

[5] *Đối với người thuê vận chuyển pháo*: Đối với người đàn ông thuê Bùi Văn M vận chuyển pháo nổ tại khu vực dốc Chồng Mâm do M không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra nhận định không đủ căn cứ truy tìm và xử lý đối với người này, là có căn cứ đúng pháp luật.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[7] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo, theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự:

- Tuyên bố: Bị cáo **Bùi Văn M** phạm tội Vận chuyển hàng cấm.
- Căn cứ điểm 1 khoản 2 Điều 191, điểm 5 khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Bùi Văn M: 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 17/12/2024 (Ngày tạm giữ, tạm giam).

2. Vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bao tải màu cam cũ đã qua sử dụng.
- Trả lại anh Bùi Văn L: 01 xe Mô tô nhãn hiệu Honda Future Neo màu đỏ, BKS: 28S1 - 6706, số khung RLHJC 35057Y414036, số máy JC35E - 0620966; xe có khóa, không có gương chiếu hậu bên phải, xe cũ đã qua sử dụng.
- Trả lại Bùi Văn M: 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO A57, màu xanh trong 01 phong bì niêm phong mặt trước ghi “Điện thoại di động Bùi Văn M, sinh năm 1995, trú tại: xóm Ch, xã K, huyện K, tỉnh Hòa Bình”, mặt sau có dấu tròn đỏ niêm phong của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Bôi và chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong.

Hiện trạng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07 tháng 01 năm 2025 giữa, Công an huyện Kim Bôi và Chi cục thi hành án Dân sự huyện Kim Bôi, tỉnh Hòa Bình.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường

vụ Quốc hội. Bị cáo Bùi Văn M phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng, án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND tỉnh Hòa Bình;
- Công an tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- CQ thi hành án HS;
- Trại tạm giam Công an tỉnh HB;
- CQ thi hành án DS huyện Kim Bôi;
- Bị cáo; người tham gia TT khác;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Kiều Quang Dự